

Số: 1088/QĐ-ĐHĐN

Đồng Nai, ngày 14 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục giai đoạn 2023 – 2027 của Trường Đại học Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 1572/QĐ-TTg ngày 20/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Đồng Nai;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-TTg ngày 15/01/2019 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019-2025:

Theo đề nghị của Trường Phòng Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục giai đoạn 2023 - 2027 của Trường Đại học Đồng Nai”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục, các đơn vị thuộc Trường và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Đảng ủy, Hội đồng trường (b/c);
- Ban Giám hiệu (chỉ đạo);
- Lưu: VT, ĐBCL (Song Thanh)



TS. Lê Anh Đức

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI



**CHIẾN LƯỢC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
GIAI ĐOẠN 2023 - 2027**

*(Kèm theo Quyết định số 1088 /QĐ-ĐHDN, ngày 14 tháng 7 năm 2023
Của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai)*

Đồng Nai, tháng 07/2023



PHẦN I. BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG CÔNG TÁC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI

1. Bối cảnh

Tiền thân của Trường Đại học Đồng Nai là Trường Sư phạm cấp 2 Đồng Nai, thành lập ngày 3 tháng 11 năm 1976 theo Quyết định số 2317/QĐ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục từ việc tách cơ sở 4 của Trường Cao đẳng Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.

Ngày 28 tháng 3 năm 1987, Thủ tướng Chính phủ đã có quyết định nâng cấp Trường thành Trường Cao đẳng Sư phạm Đồng Nai trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Ngày 15 tháng 9 năm 1997, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai quyết định hợp nhất 2 trường Sư phạm của tỉnh (Trung học Sư phạm và Cao đẳng Sư phạm).

Ngày 20 tháng 8 năm 2010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1572/QĐ-TTg thành lập Trường Đại học Đồng Nai (ĐHĐN) trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Sư phạm Đồng Nai.

Qua 47 năm hình thành và phát triển, Trường Đại học Đồng Nai có sự tiến bộ mang tính bước ngoặt trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, gắn kết với địa phương, và các doanh nghiệp, khẳng định vị thế của mình trong việc góp phần đào tạo nguồn nhân lực cho tỉnh Đồng Nai, cho các tỉnh khu vực Đông Nam Bộ và cả nước.

Trường ĐHĐN mở rộng quy mô đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, tuyển sinh các khu vực trong cả nước và hợp tác đào tạo với các nước Đông Nam Á. Hiện tại, đào tạo 01 ngành đại học và 01 ngành cao đẳng Giáo dục mầm non, ngành sau đại học hiện tại Trường chưa đào tạo sau đại học, số lượng người đang theo học trên 5.350 người, trong đó có du học sinh 36, số lượng người học tốt nghiệp có trên 1.783 cử nhân.

Về cơ sở vật chất, nhà trường có diện tích hơn 14ha (Cơ sở 1: 86.908,8m², Cơ sở 3: 22.323m², Cơ sở 4: 31.119 m²), đầu tư xây dựng các khu nhà học, giảng đường, các phòng thực tập, xưởng thực hành, khu KTX khang trang, thiết bị hiện đại, đáp ứng nhu cầu dạy và học của giảng viên và người học. Khuôn viên rộng rãi, thoáng mát, xanh, sạch đẹp, đáp ứng nhu cầu học tập và giải trí cho người học.

Đội ngũ nhân sự hiện nay có 316 người: 45 tiến sĩ (trong đó có 3 PGS), 220 thạc sĩ, 45 đại học, 04 cao đẳng và 02 trung cấp.

Trong thời gian qua, nhà trường đạt nhiều thành tích trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế trên nhiều lĩnh vực trong công tác nghiên cứu khoa học và đào tạo nguồn nhân lực cho các tỉnh thuộc khu vực Đông Nam Bộ. Ngoài ra, Trường ĐHĐN còn đạt nhiều thành tích xuất sắc khác trong nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh Đồng Nai và khu vực

ĐNB.

2. Thực trạng công tác Đảm bảo chất lượng

2.1. Thành tựu

Thực hiện chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo (BGD&ĐT) về việc tăng cường công tác tự đánh giá (TĐG) và kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) trong trường đại học, hoạt động đảm bảo chất lượng (ĐBCL) trong Nhà trường ngày càng được củng cố và đi vào chiều sâu góp phần hoàn thành nhiệm vụ giáo dục và đào tạo.

Công tác ĐBCL của Nhà trường được quan tâm và phát triển, từng bước xây dựng và hoàn thiện hệ thống ĐBCL bên trong. Năm 2011, Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng được thành lập theo quyết định số 100/QĐ-ĐHĐN ban hành ngày 16/3/2011 và sau đổi tên thành Phòng Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục (ĐBCL&TTGD) theo quyết định số 278/QĐ-ĐHĐN, ngày 28/02/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai. Nhà trường đã cử 04 cán bộ tham gia lớp kiểm định viên KĐCLGD và gần 80 cán bộ, giảng viên đã tham gia lớp tập huấn về công tác TĐG cơ sở giáo dục (CSGD) và chương trình đào tạo (CTĐT).

Tính đến năm 2023, Nhà trường đang hoàn chỉnh Báo cáo TĐG CSGD, và 05 CTĐT để làm thủ tục xin ĐGN trong tháng 8 và 9 năm 2023.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động ĐBCL bên trong, thực hiện các đợt lấy ý kiến phản hồi về hoạt động giảng dạy của giảng viên; lấy ý kiến chất lượng đào tạo khóa học của sinh viên trước khi tốt nghiệp; khảo sát tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp; khảo sát sự hài lòng của giảng viên, sinh viên về cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và học tập; khảo sát sự hài lòng của độc giả về hoạt động của Thư viện.

2.2. Hạn chế

Đội ngũ cán bộ làm công tác ĐBCL chưa được tập huấn chuyên sâu về công tác ĐBCLGD.

Công tác thu thập thông tin phản hồi từ người học, cựu sinh viên và doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn.

Kinh phí dành cho công tác ĐBCL còn hạn chế. Chưa có hướng dẫn cụ thể về nội dung mức chi cho hoạt động KĐCLGD của cấp có thẩm quyền.

Một số cán bộ, giảng viên, chuyên viên, nhân viên chưa thấy rõ tầm quan trọng của việc thực hiện ĐBCL.

PHẦN II. CHIẾN LƯỢC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2023 - 2027 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI

1. Tuyên bố sứ mạng của Trường Đại học Đồng Nai

Trường ĐHDN là trường đại học đa ngành, đa lĩnh vực theo hướng ứng dụng. Là trung tâm NCKH và CGCN, kỹ thuật, văn hóa trong khu vực ĐNB và toàn quốc. Nhiệm vụ đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao có trình độ từ cử nhân, kỹ sư, thạc sĩ, tiến sĩ phục vụ cho sự nghiệp CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Xác định tầm nhìn về đảm bảo chất lượng

Chất lượng giáo dục của Trường ĐHDN đạt chuẩn quốc gia, từng bước đạt chuẩn khu vực, góp phần thực hiện tốt sứ mạng của Nhà trường.

3. Xác định chính sách chất lượng

Với chiến lược phát triển Trường ĐHDN giai đoạn đến 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Trường ĐHDN xác định chính sách chất lượng như sau:

1/ Xây dựng văn hóa của một tổ chức biết học hỏi, trong đó mọi thành viên sẵn sàng chia sẻ, sẵn sàng làm việc hết mình vì chất lượng của Nhà trường.

2/ Phát triển đội ngũ nhân sự Nhà trường đảm bảo về số lượng và chất lượng, năng động và sáng tạo, đáp ứng nhu cầu phát triển của nền giáo dục, kinh tế - xã hội của Việt Nam và thế giới.

3/ Hoàn thiện hệ thống hạ tầng, cơ sở vật chất đồng bộ, hiện đại. tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động của Nhà trường, đáp ứng yêu cầu phục vụ tốt nhất cho quá trình giảng dạy. học tập. NCKH và chuyển giao công nghệ, hoạt động dịch vụ cộng đồng và dịch vụ xã hội.

4/ Chất lượng, hiệu quả. chuyên nghiệp và sáng tạo trong mọi hoạt động.

5/ Mọi hoạt động trong Nhà trường đều hướng vào người học; Xây dựng môi trường giáo dục dân chủ. công khai, minh bạch, thân thiện: Cam kết sự công bằng trong mọi thành viên cũng như người học.

6/ Tích cực. chủ động, sáng tạo trong việc học hỏi và tích lũy kinh nghiệm giáo dục và đào tạo trong nước và hội nhập quốc tế.

7/ Thường xuyên và kịp thời triển khai ứng dụng các thành tựu mới nhất của khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ giáo dục tiên tiến và chuyển đổi số trong các hoạt động của Nhà trường.

8/ Đảm bảo thực hiện kiểm định chất lượng CSGD, CTĐT theo tiêu chuẩn của BGD&ĐT. Xây dựng và liên tục cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng của Trường, hình thành văn hóa ĐBCL trong Nhà trường.

5. Trách nhiệm chất lượng

5.1. Lãnh đạo trường

Chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện nâng cao chất lượng trong mọi hoạt động của

Trường; Kiên định chủ trương xây dựng văn hóa chất lượng trong các hoạt động đào tạo, NCKH, chuyển giao công nghệ và đóng góp với ngành, xã hội.

Đảm bảo các nguồn lực để triển khai các kế hoạch ĐBCL trong Nhà trường sau khi ĐGN chu kỳ 1.

Điều phối hoạt động kiểm định chất lượng CSGD và CTĐT chu kỳ 2 tốt hơn theo Thông tư mới của Bộ GDĐT quy định về công tác KĐCL CSGD và CTĐT

Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các đơn vị trực thuộc, các đoàn thể thực hiện tốt chiến lược ĐBCL giai đoạn 2023-2027.

5.2. Phòng Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục

Thực hiện vai trò là đơn vị thường trực, đầu mối về hoạt động ĐBCL.

Tham mưu Ban Giám hiệu về mục tiêu, chính sách, thủ tục, quy định và kế hoạch cụ thể liên quan đến việc thực hiện công tác ĐBCL sau cải tiến ĐGN chu kỳ 1 (2018-2023); chuẩn bị tốt các loại hồ sơ, minh chứng sau cải tiến chu kỳ 1 để phục vụ kiểm định CSGD và CTĐT chu kỳ 2 vào năm 2027.

Xây dựng hệ thống ĐBCL bên trong của Trường đạt chuẩn theo quy định của Bộ GDĐT.

Cải tiến ĐBCL bên trong của Trường sau ĐGN chu kỳ 1.

Tham mưu điều phối các hoạt động TĐG, ĐGN và KĐCLGD.

Giám sát và hỗ trợ các đơn vị trực thuộc về các hoạt động chuyên môn trong công tác ĐBCL, chuẩn bị tốt các minh chứng KĐ CSGD và CTĐT chu kỳ 2.

5.3. Các đơn vị chức năng trực thuộc Trường

Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động quản lý, đào tạo của đơn vị: tham mưu trong lĩnh vực chuyên môn theo yêu cầu chức năng, nhiệm vụ được giao.

Thực hiện việc xây dựng kế hoạch và đánh giá kết quả hoạt động của lĩnh vực chuyên môn theo các tiêu chuẩn chất lượng của BGD&ĐT, lưu trữ minh chứng phục vụ cho công tác TĐG và ĐGN chu kỳ 2.

5.4. Trưởng các đơn vị

Chịu trách nhiệm về chất lượng, công tác ĐBCL của đơn vị

Chịu trách nhiệm xây dựng, triển khai kế hoạch ĐBCL của đơn vị.

Chịu trách nhiệm rà soát, đánh giá, cập nhật CTĐT theo quy định.

Chỉ đạo thực hiện công tác ĐBCL, KĐCLGD và cải tiến chất lượng của đơn vị.

5.5. Giảng viên

Tham gia các hoạt động nâng cao năng lực về ĐBCL.

Chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy, NCKH, cố vấn học tập cho người học.

Tham gia xây dựng, rà soát, cải tiến CTĐT và hoạt động giảng dạy.

Tự rèn luyện nghiệp vụ, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, cải tiến phương pháp giảng dạy và NCKH, nâng cao chất lượng giảng dạy.

Tham gia công tác ĐBCL và KĐCLGD theo yêu cầu của đơn vị.

5.6. Chuyên viên, Nhân viên phục vụ

Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động hỗ trợ, phục vụ công tác được giao.

Đóng góp ý kiến cho lãnh đạo đơn vị nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục.

Tham gia các hoạt động nâng cao năng lực về công tác ĐBCL và KĐCLGD theo yêu cầu của đơn vị.

5.7. Người học

Có trách nhiệm về chất lượng học tập của bản thân.

Đóng góp ý kiến để Nhà trường cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo thông qua các phản hồi về CTĐT, hoạt động dạy và học, cơ sở vật chất và hoạt động hỗ trợ sinh viên.

Tham gia các hoạt động về ĐBCL và KĐCLGD khác theo yêu cầu.

6. Các mục tiêu chiến lược về đảm bảo chất lượng giai đoạn 2023-2027

6.1. Mục tiêu chung

Hoàn thiện hệ thống ĐBCL của Trường sau kiểm định chu kỳ 1

Rà soát và cải tiến tất cả các hoạt động của Trường theo bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng CSGD của BGD&ĐT sau khi đánh giá chu kỳ 1.

Định kỳ triển khai TĐG và ĐGN CSGD và CTĐT theo bộ tiêu chuẩn chất lượng quốc gia.

Xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng trong toàn bộ các hoạt động đào tạo. NCKH và chuyển giao công nghệ.

6.2. Mục tiêu cụ thể

6.2.1. Kiểm định chất lượng Cơ sở giáo dục

a/ Khắc phục tồn đọng KĐCLGD nửa chu kỳ sau và báo cáo vào tháng 7/2023.

b/ Triển khai viết báo cáo TĐG CSGD theo Thông tư 12/2017/TT-BGDĐT, ngày 19/5/2017 và Thông tư mới của Bộ GDĐT ban hành sau này (nếu có).

6.2.2. Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo

a/ Năm 2023: đảm bảo trên 30% CTĐT được đánh giá ngoài KĐCLGD, bao gồm 05 CTĐT: Quản trị kinh doanh, Kế toán, Ngôn ngữ Anh, Sư phạm Toán, Sư phạm Ngữ văn.

b/ Đến năm 2024: đảm bảo trên 40% CTĐT được đánh giá ngoài KĐCLGD. gồm CTĐT:

+ CTĐT được ĐGN nêu tại mục a);

+ 05 CTĐT hoàn thành ĐGN. bao gồm: Sư phạm Tiểu học, Sư phạm Mầm non, Sư phạm Vật lý, Sư phạm Hóa, Sư phạm Anh.

N
7
ỜNG
HỌC
GNA

c/ Đến năm 2025: trên 65% CTĐT được ĐGN KĐCLGD, gồm 18 CTĐT:

- 05 CTĐT được ĐGN nêu tại mục a);

- 05 CTĐT được ĐGN nêu tại mục b);

6.2.3. Công tác đảm bảo chất lượng bên trong

a/ Tiếp tục thực hiện lấy ý kiến phản hồi môn học của người học về các hoạt động giảng dạy của Giảng viên ở các trình độ, các hệ đào tạo; Xử lý theo từng tiêu chí và công bố về khoa chuyên môn.

b/ Thực hiện công khai CTĐT, Đề cương chi tiết học phần, sổ tay sinh viên, sổ tay ĐBCL, ba công khai, Chuẩn đầu ra, Quy chế đào tạo, chất lượng đào tạo....

c/ Chất lượng sinh viên tốt nghiệp: 100% SV tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra; chuẩn ngoại ngữ, tin học; kỹ năng mềm để sẵn sàng hội nhập vào thị trường lao động.

d/ Phần đầu 100% giảng viên đại học có bằng thạc sĩ hoặc tương đương trở lên, trong đó có ít nhất 35% có trình độ tiến sĩ; Trao đổi Giảng viên, Sinh viên với các trường đại học trong khu vực và quốc tế.

đ/ Đến năm 2025. có trên 75 % CTĐT được KĐCLGD ĐGN.

e/ Chương trình đào tạo: phần đầu 100% CTĐT có mục tiêu và nội dung thiết kế đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và thị trường lao động; Tích hợp một phần giáo trình nước ngoài vào CTĐT.

7. Giải pháp thực hiện

7.1. Nhà trường tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của cán bộ, giảng viên, chuyên viên, nhân viên và người học về công tác ĐBCL, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên trong triển khai tổ chức các hoạt động theo từng năm học.

7.2. Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc và các tổ chức đoàn thể tích cực kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác ĐBCL tại đơn vị. Chú ý việc lưu trữ và sắp xếp hệ thống minh chứng sau kiểm định chu kỳ 1.

7.3. Đẩy mạnh việc đầu tư các nguồn lực cho việc đào tạo, bồi dưỡng nhằm duy trì, củng cố và phát triển hệ thống ĐBCL, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác ĐBCL.

7.4. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện công tác TĐG và KĐCLGD cấp CSGD và cấp CTĐT, đầu tư cải tiến nâng cao chất lượng theo kế hoạch hoạt động sau kiểm định và ĐGN.


7.5. Tăng cường tự đào tạo, tham dự tập huấn về công tác ĐBCL.

8. Tổ chức thực hiện

8.1. Trên cơ sở kế hoạch thực hiện Chiến lược ĐBCL của Trường ĐHQĐN giai đoạn 2023 - 2027, các đơn vị trực thuộc và các tổ chức đoàn thể chủ động xây dựng kế hoạch này vào nhiệm vụ năm học để triển khai thực hiện các nội dung liên quan.

8.2. Phòng ĐBCL & TTGD tham mưu cho Nhà trường triển khai các hoạt động ĐBCL theo quy định hiện hành và phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính lập dự trù kinh phí cho các hoạt động theo kế hoạch.

8.3. Ban Giám hiệu và Hội đồng TĐG có trách nhiệm chỉ đạo trực tiếp việc triển khai Chiến lược theo quy định hiện hành.

**HIỆU TRƯỞNG**
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
ĐỒNG NAI
***TS. Lê Anh Đức**

H
Đ
Đ



PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC
ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2023 – 2027
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1082/QĐ-ĐHDN ngày 14 tháng 07 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Nai.)

1. Mục tiêu

Xây dựng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong, thực hiện kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và kiểm định chương trình đào tạo, tạo bước chuyển biến tích cực trong công tác bảo đảm chất lượng giáo dục trong Trường Đại học Đồng Nai.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- 2.1. Thực hiện các văn bản pháp quy về bảo đảm chất lượng giáo dục.
- 2.2. Thành lập mạng lưới bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường sau đánh giá kiểm định chu kỳ 1.
- 2.3. Tổ chức tập huấn, hội thảo về tự đánh giá cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo sau đánh giá kiểm định chu kỳ 1.
- 2.4. Thực hiện công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo sau đánh giá kiểm định chu kỳ 1.
- 2.5. Thực hiện cải tiến sau đánh giá ngoài cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo sau đánh giá kiểm định chu kỳ 1.
- 2.6. Tham gia đánh giá xếp hạng trường đại học theo tiêu chuẩn của tổ chức QSSTAR sau đánh giá kiểm định chu kỳ 1.

3. Kế hoạch thực hiện chiến lược

Để thực hiện Kế hoạch Chiến lược Bảo đảm chất lượng giáo dục giai đoạn 2023 - 2027, Nhà trường dự kiến triển khai các hoạt động sau:

TT	Các hoạt động	Sản phẩm dự kiến	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện
I. Hệ thống BDCL bên trong Nhà trường				
1	Kiện toàn chính sách, hệ thống, quy trình, quy định và thủ tục về BDCL bên trong Nhà trường	100% chính sách, hệ thống, quy trình, quy định và thủ tục về BDCL bên trong Nhà trường	2023 - 2027	- Phòng P.BDCL&TTGD - Các đơn vị
2	Kiện toàn mạng lưới BDCL bên trong Nhà trường	100% các Khoa, Phòng chức năng, Trung tâm có cán bộ chuyên trách tham gia công tác BDCL	2023-2027	- Các Khoa - Phòng - Trung tâm

3	Nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác BDCL	<ul style="list-style-type: none"> - 50 % cán bộ chuyên trách công tác BDCL có chứng chỉ kiểm định chất lượng giáo dục. - 100% các bộ phận trách công tác BDCL tại các đơn vị được tập huấn về hoạt động BDCL 	2023 – 2027	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng P.BDCL&TTGD - Các đơn vị - Phòng TC-HC&QT
4	Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ công tác BDCL	<ul style="list-style-type: none"> - 100% cơ sở dữ liệu được hoàn thiện và đưa vào sử dụng cho hoạt động đào tạo, NCKH và PVCĐ - Thực hiện đầy đủ công khai về các điều kiện BDCLGD - Áp dụng tối đa công nghệ thông tin phục vụ công tác BDCL 	2023 - 2027	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng BDCL&TTGD - Các đơn vị - Phòng TC-HC&QT

II. Bảo đảm chất lượng về Đào tạo

1	Xây dựng, rà soát, điều chỉnh toàn bộ quy chế, quy trình, quy định, chính sách về hoạt động đào tạo	100% các quy trình, quy chế quy định và chính sách được xây dựng và rà soát	Hàng năm	- Phòng ĐT
1	Thực hiện rà soát đánh giá CTĐT, chuẩn đầu ra, đề cương chi tiết	100% các CTĐT, CDR, Đề cương chi tiết được rà soát	2023– 2027	- Phòng ĐT - Các khoa
2	Chất lượng đội ngũ giảng viên	100% trình độ Thạc sĩ trở lên, đảm bảo điều kiện 25SV/GV	2023– 2027	- Phòng ĐT - Phòng TC-HC&QT - Các khoa
3	Bồi dưỡng, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ	100% GV, CVHT	2023– 2027	- Phòng ĐT - Phòng TC-HC&QT - Các khoa
4	Xây dựng ngân hàng đề thi	100% các môn học	2023– 2027	- Phòng ĐT - Phòng BDCL&TTGD - Các khoa

III. Đảm bảo chất lượng về NCKH

1	Xây dựng văn bản chính sách, quy định, quy trình NCKH	100% các văn bản, quy định, quy trình	2023-2027	- Phòng NCKH-SDH & HTQT
2	Cải tiến chính sách, quy trình quy định	100% các chính sách, quy trình quy định	2023-2027	- Phòng BĐCL&TTGD - Các Khoa - Các đơn vị
3	Bài báo trong nước	250	2023-2027	- Phòng BĐCL & TTGD - Các Khoa - Các đơn vị
4	Bài báo ISI/Scopus	90	2023-2027	- Phòng BĐCL&TTGD - Các Khoa - Các đơn vị
5	Đề tài NCKH quốc tế	5	2023-2027	- Phòng ĐĐCL&TTGD - Các Khoa - Các đơn vị
6	Đề tài NCKH cấp nhà nước	5	2023-2027	- Phòng BĐCL&TTGD - Các Khoa - Các đơn vị
7	Đề tài cấp bộ	8	2023-2027	- Phòng BĐCL&TTGD - Các Khoa - Các đơn vị
8	Đề tài cấp cơ sở	70	2023-2027	- Phòng BĐCL&TTGD - Các Khoa - Các đơn vị
9	Hội thảo	25	2023-2027	- Phòng NCKH& HTQT - Các đơn vị
10	Dự án chuyển giao công nghệ	6	2023-2027	- Phòng BĐCL&TTGD - Các Khoa - Các đơn vị

IV. Kiểm định chất lượng về cơ sở giáo dục

1	Hoàn thành tự đánh	Báo cáo tự đánh giá	2023	- Phòng
---	--------------------	---------------------	------	---------

	giá			BĐCL&TTGD - Các Khoa - Các đơn vị
2	Đánh giá ngoài CSGD	Đạt chứng nhận kiểm định Bộ GD&ĐT	2023	- Phòng BĐCL&TTGD - Các Khoa - Các đơn vị
3	Thực hiện cải tiến sau đánh giá ngoài	80% các tồn tại sau đánh giá ngoài được cải tiến	2023	- Phòng BĐCL&TTGD - Các Khoa - Các đơn vị
4	Đánh giá giữa giai đoạn	Báo cáo tự đánh giá	2023– 2025	- Phòng BĐCL&TTGD - Các Khoa - Các đơn vị

V. Kiểm định chất lượng về CTĐT

1	Tập huấn luyện tự đánh giá cấp chương trình đào tạo	100% Trưởng/Phó các đơn vị trực thuộc, cán bộ, giảng viên nhân viên	2023-2027	- Phòng BĐCL&TTGD - Các Khoa - Các đơn vị
1	Kiểm định chất lượng CTĐT ĐH theo chuẩn Bộ GD&ĐT	Đạt chứng nhận kiểm định Bộ GD&ĐT	2023-2027	- Phòng BĐCL&TTGD - Các Khoa
2	Kiểm định chất lượng CTĐT ĐH theo chuẩn Bộ GD&ĐT	Đạt chứng nhận kiểm định Bộ GD&ĐT	2023-2027	- Phòng BĐCL&TTGD - Các Khoa
3	Kiểm định chất lượng CTĐT ĐH theo chuẩn Bộ GD&ĐT	Đạt chứng nhận kiểm định	2023-2027	- Phòng BĐCL&TTGD - Các Khoa
4	Kiểm định chất lượng CTĐT ĐH theo chuẩn Bộ GD&ĐT	Đạt chứng nhận kiểm định	2023-2027	- Phòng BĐCL&TTGD - Các Khoa

VI. Tham gia xếp hạng (Ranking)

1	Tham gia đánh giá xếp hạng trường đại học theo tiêu chuẩn	Thứ bậc xếp hạng và năng lực cạnh tranh trong nước và quốc tế	2025	- Phòng BĐCL&TTGD
---	---	---	------	-------------------

	của tổ chức QSSTAR	(3-4 sao)		- Các đơn vị
VII. Khảo sát các bên liên quan				
1	Lấy ý kiến của cán bộ, nhân viên, giảng viên về môi trường làm việc; các hoạt động khác của Nhà trường (NCKH, HTQT, PVCĐ)	100% cán bộ, giảng viên, nhân viên được lấy ý kiến	Hàng năm	- P. NCKH-SĐH&QHQT - Phòng ĐDCL&TTGD - Các Khoa - Các đơn vị
2	Lấy ý kiến phản hồi của người học về giảng viên, cơ sở vật chất, các hoạt động phục vụ hỗ trợ, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng và thư viện.	100% sinh viên được lấy ý kiến	Hàng năm	P. NCKH-SĐH&QHQT - Phòng ĐDCL&TTGD - Các Khoa - TT TT-TV
3	Lấy ý kiến của người học về chất lượng chương trình đào tạo trước khi tốt nghiệp.	100% sinh viên năm cuối được lấy ý kiến	Hàng năm	P.ĐDCL&TTGD - Các Khoa - Phòng ĐT
4	Khảo sát tình hình việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp.	100% sinh viên sau khi ra trường từ 06 tháng đến 1 năm	Hàng năm	- Phòng CTSV - Phòng ĐT
5	Lấy ý kiến phản hồi về mức độ hài lòng của nhà tuyển dụng đối với kiến thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên tốt nghiệp	20 nhà tuyển dụng/ngành	Hàng năm	- Phòng CTSV
7	Lấy ý kiến phản hồi của người đọc về Thư viện	- 100% sinh viên được lấy ý kiến - 100% cán bộ, giảng viên, nhân viên	Hàng năm	- Thư viện - Các khoa

4. Giải pháp thực hiện

4.1. Nhà trường tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên trong triển khai tổ chức các hoạt động theo từng năm học (2023-2027) sau khi đánh giá kiểm định chu kỳ 1.

4.2. Trưởng các đơn vị trực thuộc và các tổ chức đoàn thể tích cực kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác đảm bảo chất lượng tại đơn vị. Chú ý việc thu thập, lưu trữ

và sắp xếp hệ thống minh chứng sau khi đánh giá kiểm định chu kỳ 1.

4.3. Đẩy mạnh việc đầu tư các nguồn lực cho việc đào tạo, bồi dưỡng nhằm duy trì, củng cố và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bảo đảm chất lượng sau khi đánh giá kiểm định chu kỳ 1.

4.4. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng cấp cơ sở giáo dục và cấp chương trình đào tạo, đầu tư cải tiến nâng cao chất lượng theo kế hoạch hoạt động sau kiểm định và đánh giá ngoài sau khi đánh giá kiểm định chu kỳ 1.

4.5. Tăng cường tự đào tạo, tham dự tập huấn về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục sau khi đánh giá kiểm định chu kỳ 1.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Trên cơ sở thực hiện Kế hoạch Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục của Trường Đại học Đồng Nai giai đoạn 2023 - 2027, các đơn vị trực thuộc và các tổ chức đoàn thể chủ động xây dựng kế hoạch này vào nhiệm vụ năm học để triển khai thực hiện các nội dung liên quan.

5.2. Phòng Đảm bảo chất lượng và Thanh tra giáo dục tham mưu cho Nhà trường triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định hiện hành và phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính lập dự trù kinh phí cho các hoạt động theo kế hoạch.

5.3. Ban Giám hiệu, Hội đồng BĐCLGD và các đơn vị liên quan có trách nhiệm chỉ đạo trực tiếp việc triển khai Kế hoạch Chiến lược theo quy định hiện hành